

# **Vấn đề trách nhiệm bồi hoàn cá nhân của người đứng đầu doanh nghiệp khi phá sản và hiện tượng 'lách luật'**

03/01/2026 08:24

**Luật sư LÊ CAO LONG**

*Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ninh*

**(LSVN) - Trong nền kinh tế thị trường, phá sản là một cơ chế tất yếu nhằm thanh lọc doanh nghiệp yếu kém và tái phân bổ nguồn lực. Tuy nhiên, cơ chế này chỉ thực sự phát huy ý nghĩa khi quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ nợ được bảo đảm trên thực tế. Thực tiễn thi hành pháp luật phá sản tại Việt Nam cho thấy, đây vẫn là một khâu yếu, đặc biệt trong các trường hợp người quản lý doanh nghiệp có hành vi tẩu tán tài sản cá nhân nhằm trốn tránh nghĩa vụ bồi hoàn.**

## **1. Đặt vấn đề**

Pháp luật Việt Nam, thông qua Luật Phá sản và Luật Doanh nghiệp, đã thiết lập một khung pháp lý tương đối đầy đủ về thủ tục phá sản và trách nhiệm của người quản lý. Tuy nhiên, hiệu quả bảo vệ chủ nợ trên thực tế chưa tương xứng với thiết kế lập pháp. Nguyên nhân không nằm ở sự thiếu hụt quy phạm, mà chủ yếu xuất phát từ sự thiếu liên kết nền tảng giữa nguyên tắc tách bạch tài sản trong luật doanh nghiệp với các cơ chế thực thi của luật dân sự và hình sự. Gánh nặng chứng minh cao cùng với sự chậm trễ trong trình tự tố tụng đã tạo ra một “khoảng trống” pháp lý, đủ lớn để các hành vi tẩu tán tài sản tinh vi diễn ra trước khi các chế tài được áp dụng hiệu quả.

Từ thực trạng đó, bài viết phân tích các quy định hiện hành về trách nhiệm bồi hoàn cá nhân của người quản lý doanh nghiệp khi phá sản, chỉ ra các phương thức “lách luật” phổ biến, đồng thời đánh giá hiệu quả của các cơ chế pháp lý hiện có và đề xuất một số kiến nghị hoàn thiện.



*Ảnh minh họa. Nguồn: Internet.*

## **2. Cơ sở pháp lý của trách nhiệm bồi hoàn cá nhân**

### *2.1. Trách nhiệm bồi hoàn như một dạng trách nhiệm tài sản dân sự*

Về bản chất, trách nhiệm bồi hoàn của người quản lý doanh nghiệp là một dạng trách nhiệm tài sản dân sự, phát sinh khi có hành vi vi phạm pháp luật gây thiệt hại. Trong bối cảnh pháp sản, trách nhiệm này không tự động phát sinh, mà phải gắn liền với hành vi vi phạm nghĩa vụ quản lý.

Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định người quản lý phải thực hiện nghĩa vụ “trung thực, cẩn trọng, tốt nhất” và “trung thành với lợi ích của công ty”. Khi các nghĩa vụ này bị vi phạm và gây thiệt hại, người quản lý phải chịu trách nhiệm cá nhân. Đây là nền tảng pháp lý quan trọng để chủ nợ có thể yêu cầu bồi thường trong hoặc sau thủ tục phá sản.

### *2.2. Nguyên tắc tách bạch tài sản và giới hạn của nó*

Nguyên tắc phân biệt tài sản giữa pháp nhân và cá nhân là trụ cột của luật doanh nghiệp hiện đại, nhằm bảo đảm an toàn pháp lý và khuyến khích đầu tư thông qua việc giới hạn rủi ro. Tuy nhiên, nguyên tắc này không phải là tuyệt đối.

Đối với doanh nghiệp tư nhân và thành viên hợp danh, pháp luật Việt Nam không thừa nhận sự tách bạch tài sản. Các chủ thể này phải chịu trách nhiệm vô hạn bằng toàn bộ tài sản cá nhân đối với nghĩa vụ của doanh nghiệp. Cách tiếp cận này phản ánh sự ưu tiên bảo vệ chủ nợ trong các mô hình doanh nghiệp có mức độ rủi ro cao.

Vấn đề phát sinh chủ yếu đối với các loại hình doanh nghiệp có tư cách pháp nhân phổ biến như công ty trách nhiệm hữu hạn và công ty cổ phần, nơi nguyên tắc trách nhiệm hữu hạn dễ bị lạm dụng để che chắn cho các hành vi trốn tránh nghĩa vụ.

### **3. Sự phân mảnh của các cơ chế pháp lý hiện hành**

Pháp luật Việt Nam đã hình thành một hệ thống quy định đa ngành nhằm điều chỉnh trách nhiệm của người quản lý doanh nghiệp, bao gồm luật doanh nghiệp, luật phá sản, luật dân sự, pháp luật thi hành án và pháp luật hình sự. Tuy nhiên, các quy định này lại vận hành tương đối độc lập, thiếu sự kết nối hiệu quả.

Luật Doanh nghiệp đặt nền tảng xác định nghĩa vụ và trách nhiệm cá nhân của người quản lý, nhưng các quy định cấm tẩu tán tài sản chỉ phát huy hiệu lực từ thời điểm có quyết định giải thể hoặc phá sản, để lại một khoảng trống lớn trong giai đoạn tiền phá sản.

Luật Phá sản có những quy định mạnh mẽ hơn, đặc biệt đối với chủ doanh nghiệp tư nhân và thành viên hợp danh, nhưng lại không đủ công cụ để xử lý hiệu quả việc tẩu tán tài sản cá nhân của người quản lý trong các loại hình doanh nghiệp khác.

Pháp luật hình sự, với các tội danh liên quan đến không chấp hành án hoặc cản trở thi hành án, mang tính răn đe cao nhưng chỉ có thể được kích hoạt sau khi thủ tục dân sự đã bắt đầu và có thể đã thất bại. Độ trễ về trình tự tố tụng khiến chế tài hình sự thường đến quá muộn, khi tài sản đã bị chuyển dịch một cách hợp pháp về mặt hình thức.

### **4. Các phương thức “lách luật” trong thực tiễn**

Thực tiễn cho thấy, khi đối diện với nguy cơ phá sản, nhiều người quản lý doanh nghiệp đã sử dụng các thủ đoạn tinh vi để tẩu tán tài sản cá nhân. Các hành vi này thường được che đậy dưới hình thức các giao dịch dân sự hợp pháp như chuyển nhượng tài sản cho người thân với giá thấp, lập giao dịch giả tạo, tạo lập các khoản nợ không có thật, hoặc nhờ người khác đứng tên hộ quyền sở hữu tài sản.

Một số trường hợp, người quản lý chủ động không đứng tên bất kỳ tài sản có giá trị lớn nào, tạo ra hình ảnh một “con nợ không có tài sản” trên giấy tờ. Những thủ đoạn này khiến cơ quan thi hành án lâm vào bế tắc và làm vô hiệu hóa các bản án, quyết định của Tòa án.

Hệ quả là quyền lợi của chủ nợ và người lao động bị xâm hại nghiêm trọng, hiệu lực của pháp luật bị suy giảm, và niềm tin vào môi trường kinh doanh bị xói mòn.

## **5. Đánh giá hiệu quả các cơ chế xử lý hiện hành**

Mặc dù pháp luật dân sự cho phép tuyên vô hiệu các giao dịch giả tạo, cơ chế này gần như bị tê liệt bởi gánh nặng chứng minh. Việc chứng minh ý chí chủ quan nhằm trốn tránh nghĩa vụ trong các giao dịch được che đậy tinh vi là một thách thức gần như không thể vượt qua đối với chủ nợ.

Cơ chế xem xét lại giao dịch trong Luật Phá sản chủ yếu tập trung vào tài sản của doanh nghiệp, trong khi các hành vi nguy hiểm nhất lại liên quan đến tài sản cá nhân của người quản lý. Trong khi đó, cơ quan thi hành án dân sự bị giới hạn thẩm quyền trong phạm vi tài sản đã được xác định đứng tên người phải thi hành án, thiếu công cụ pháp lý để xuyên phá các giao dịch đứng tên hộ.

## **6. Một số kiến nghị hoàn thiện**

Để lấp đầy các khoảng trống pháp lý hiện nay, cần có những cải cách mang tính hệ thống.

Trước hết, cần cụ thể hóa các tiêu chí xác định quyền kiểm soát thực tế đối với tài sản, làm cơ sở để truy thu tài sản đứng tên hộ. Đồng thời, cần nghiên cứu mở rộng trách nhiệm liên đới đối với người cố ý đứng tên hộ nhằm giúp người khác trốn tránh nghĩa vụ.

Về tố tụng và thi hành án, cần cho phép áp dụng sớm hơn các biện pháp khẩn cấp tạm thời đối với tài sản của người quản lý khi có dấu hiệu tẩu tán rõ ràng. Đặc biệt, cần nghiên cứu cơ chế chuyển dịch gánh nặng chứng minh trong những trường hợp tài sản có giá trị lớn phát sinh bất thường mà người quản lý hoặc người thân không thể giải trình hợp lý về nguồn gốc.

## **7. Kết luận**

Trách nhiệm bồi hoàn tài sản cá nhân của người quản lý doanh nghiệp khi phá sản là một thước đo quan trọng của tính nghiêm minh của pháp luật. Mặc dù pháp luật Việt Nam đã có những quy định nền tảng tương đối đầy đủ, nhưng sự thiếu liên kết giữa các ngành luật, gánh nặng chứng minh cao và độ trễ tố tụng đã tạo ra những khoảng trống cho các hành vi trốn tránh nghĩa vụ.

Việc hoàn thiện cơ chế xử lý tài sản bất minh, trong đó có khả năng chuyển dịch nghĩa vụ chứng minh trong những trường hợp đặc biệt, là yêu cầu cấp thiết. Tuy nhiên, mọi cải cách cần được thiết kế trên cơ sở cân bằng giữa hai mục tiêu: Bảo vệ hiệu quả quyền lợi của chủ

nợ và Trật tự kinh tế, đồng thời duy trì một môi trường kinh doanh an toàn, khuyến khích sự năng động và chấp nhận rủi ro hợp lý của người quản lý doanh nghiệp.